

Bản án số: 05/2022/HS-PT

Ngày 15-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân;

Các Thẩm phán:

Ông Trần Trung Hải;

Ông Phạm Hồng Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tố Uyên - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Văn Đ** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 09 tháng 10 năm 1985 tại huyện VY, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn HL, xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến L (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; có vợ là Phạm Thị L, sinh năm 1991 và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Anh Phùng Tiến H, sinh năm 2001;

Nơi cư trú: Thôn NĐ, xã GP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, Phạm Văn Đ cùng Nguyễn Văn T (người làm thuê cho Đ) điều khiển xe ô tô cứu hộ đến sửa xe cho anh Vũ Văn T1 tại Km 172 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai (hướng đi Lào Cai). Đường chui trong gầm xe

của anh T1 để sửa còn anh T1 và T ở bên ngoài để hỗ trợ. Khoảng 05 phút sau, Phùng Tiến H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21B1 – 707.04 chờ sau Trần Mạnh T2 đến chỗ Đ đang sửa xe. H và T2 xuống xe hỏi: “Ai cho chúng mày sửa xe ở đây” và rút dao lao về phía anh T1 và T. Anh T1 bỏ chạy qua lan can đường xuống cống chui dân sinh còn T chạy qua dải phân cách sang phía đường ngược chiều. Lúc này, H và T2 quay lại, Đ trong gầm xe chui ra phía đuôi xe cứu hộ lấy 01 thanh sắt, hai bên xô xát nhau. T2 bị Đ dùng thanh sắt vụt 01 nhát vào chân, Đ bị H và T2 đuổi đánh nên chạy bộ về Trạm dừng nghỉ Km 171 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai (gọi tắt là Trạm dừng nghỉ Km 171). H điều khiển xe mô tô chở T2 về xưởng sửa chữa xe của mình tại Km 171 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận thôn KP, xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái. Một lát sau H, T2, Đ gặp nhau và tiếp tục cãi nhau lời qua tiếng lại ở Trạm dừng nghỉ Km 171. Đ vào quây bán dao tại Trạm dừng nghỉ Km 171 nhặt 01 con dao ở quây đuổi theo T2 một đoạn thì quay lại; H đuổi tới chỗ Đ, hai bên lao vào chém nhau thì H bỏ chạy, sau đó H quay lại cầm dao lời qua tiếng lại với Đ; Đ đuổi H chạy qua các quán tạp hóa đến khu vực nhà vệ sinh của Trạm dừng nghỉ, Đ lấy đồ nhựa ở cửa hàng tạp hóa của chị Đỗ Thị T3 và cửa hàng cà phê của anh Nguyễn Mạnh K ném về phía H rồi tiến đến gần chỗ H đang đứng, dùng tay phải cầm dao chém một nhát vào tay phải của H làm H bị thương rơi dao xuống đất. Sau đó, Đ bỏ về còn H được người dân sơ cứu và đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái từ ngày 16/3/2021 đến ngày 29/3/2021.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 86/TgT ngày 24/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Phùng Tiến H do thương tích gây nên hiện tại là 16% (mười sáu phần trăm).

Bản án hình sự số 60/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, khoản 1 và khoản 4 Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Phùng Tiến H tổng số tiền là: 42.378.825 đồng (bốn hai triệu ba trăm bảy tám nghìn tám trăm hai năm đồng). Nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai số: AA/2021/0000868 ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại Thi hành án dân sự huyện VY, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền cho bị hại Phùng Tiến H là 22.378.825 đồng (hai hai triệu ba trăm bảy tám nghìn tám trăm hai năm đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn ấn định thời gian thử thách và tuyên nghĩa vụ thi hành án đối với bị cáo; quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, bị hại Phùng Tiến H kháng cáo tăng hình phạt và tăng trách nhiệm bồi thường đối với bị cáo Phạm Văn Đ.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, bị cáo Phạm Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (án treo).

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân và các nội dung khác như bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái đã tuyên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt (án treo) cho bị cáo.

Bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo tăng hình phạt và tăng trách nhiệm bồi thường đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại; giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 60/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/3/2021, tại Trạm dừng nghỉ Km 171 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai (thuộc địa phận thôn Khe Pháo, xã Châu Quế Hạ, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái), Phạm Văn Đ đã cầm dao chém một nhát vào tay phải của Phùng Tiến H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Nguyên nhân dẫn đến thương tích xuất phát từ việc mâu thuẫn khu vực hành nghề cứu hộ giao thông trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai. Việc phạm tội của bị cáo là do lỗi một phần của bị hại, bị hại là người tìm đến chỗ bị cáo đang sửa xe để gây mâu thuẫn trước.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (án treo) của bị cáo Phạm Văn Đ và kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo của bị hại Phùng Tiến H, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, việc xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật là cần thiết.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bố đẻ của bị cáo (ông Phạm Tiến L) là thương binh hạng $\frac{3}{4}$, bị hại là người cũng có một phần lỗi, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Do bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng chế định quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết mới là nộp hết số tiền bồi thường cho bị hại theo quyết định của Bản án sơ thẩm; xác nhận của chính quyền địa phương về việc chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú và nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành thi hành án.

Xét thấy, bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, bị xử lý kỷ luật. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị hại Phùng Tiến H về tăng trách nhiệm bồi thường đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã tính những chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại, thu nhập thực tế bị mất cho người chăm sóc người bị thiệt hại, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, cụ thể như sau:

- Tiền thuốc (có hóa đơn): 305.100đồng (ba trăm linh năm nghìn một trăm đồng);
- Tiền thu nhập thực tế bị mất do phải nằm viện (từ ngày 16/3/2021 đến ngày 29/3/2021) là 14 ngày x 300.000đồng/1ngày = 4.200.000đồng (bốn triệu hai trăm nghìn đồng);
- Tiền thu nhập bị mất sau khi ra viện chưa đi làm được (từ ngày 30/3/2021 đến ngày 28/04/2021) là 30 ngày x 300.000đồng/1ngày = 9.000.000đồng (chín triệu đồng).

- Tiền thu nhập thực tế bị mất một người phục vụ chăm sóc (từ ngày 16/3/2021 đến ngày 29/3/2021) là 14 ngày x 300.000đồng/1ngày = 4.200.000đồng (bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau khi ra viện: 9.000.000đồng (chín triệu đồng).

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 20 tháng lương tối thiểu x 1.490.000đồng = 29.800.000đồng (hai chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Tổng cộng: 56.505.100đồng (năm sáu triệu năm trăm linh năm nghìn một trăm đồng).

Do hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại gây ra. Theo quy định tại khoản 4 Điều 585 Bộ luật Dân sự quy định “*Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra*”. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định mức độ lỗi của người bị hại là $\frac{1}{4}$. Như vậy, bị hại Phùng Tiến H phải chịu $\frac{1}{4}$ thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi cụ thể: 56.505.100đồng : 4 = 14.126.275đồng (mười bốn triệu một trăm hai sáu nghìn hai trăm bảy năm đồng).

Bị cáo Phạm Văn Đ là người gây thương tích cho Phùng Tiến H và phải bồi thường $\frac{3}{4}$ thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi của mình. Cụ thể: (56.505.100đồng : 4) x 3 = 42.378.825 đồng (bốn hai triệu ba trăm bảy tám nghìn tám trăm hai năm đồng).

Xét thấy, việc xác định thiệt hại của người bị hại, mức độ lỗi của các bên và trách nhiệm bồi thường của bị cáo là phù hợp với Điều 590 của Bộ luật Dân sự nên không chấp nhận kháng cáo của bị hại cần giữ nguyên mức bồi thường như bản án sơ thẩm đã quyết định là phù hợp.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ và bị hại Phùng Tiến H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm; bị hại không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ và bị hại Phùng Tiến H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 15/3/2022).

Giao bị cáo Phạm Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, khoản 1 và khoản 4 Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Phùng Tiến H, tổng số tiền là 42.378.825đồng (bốn hai triệu ba trăm bảy tám nghìn tám trăm hai năm đồng). Nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp là 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) theo biên lai số: AA/2021/0000868 ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo Phạm Văn Đ còn phải bồi thường tiếp số tiền cho bị hại Phùng Tiến H là 22.378.825đồng (hai hai triệu ba trăm bảy tám nghìn tám trăm hai năm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

- Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

- Người bị hại Phùng Tiến H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện VY;
- VKSND huyện VY;
- Công an huyện VY;
- Cơ quan THA hình sự - Công an huyện VY;
- Chi cục THA dân sự huyện VY;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Vân

